TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **12**/2025/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 13 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 565/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Chị Phan Thị Anh T,** sinh 07/7/2003

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Chị Võ THị Mỹ K,** sinh ngày 05/4/1998

Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Ấp C, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Võ THị Mỹ K thừa nhận còn nợ và đồng ý có nghĩa vụ trả cho chị Phan Thị Anh T số tiền nợ hụi là 146.150.000 đồng (Một trăm bốn mươi sáu triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.2. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phan Thị Anh T không yêu cầu chị Võ THị Mỹ K trả lãi suất của số tiền nêu trên.

2.3. Thời gian thực hiện:

Trả ngay một lần khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 13/01//2025).

2.4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

a/ Chị Võ THị Mỹ K có nghĩa vụ chịu là 1.827.000 đồng (Một triệu, tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

b/ Chị Phan Thị Anh T tự nguyện chịu là 1.827.000 đồng (Một triệu, tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Thư đã nộp là 3.653.750 đồng (Ba triệu, sáu trăm năm mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu tiền số 0008080 ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Phan Thị Anh T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 1.826.750 đồng (Một triệu, tám trăm hai mươi sáu nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại ;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên